

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 16/03 đến ngày 10/04/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

Mục tiêu 1: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác; Giữ tư thế đúng khi đứng, ngồi, đi (không cần nhắc nhở); của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc đúng nhịp; Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới

Mục tiêu 2: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.

- Trẻ có khả năng giữ thăng bằng khi thực hiện các vận động bật.

Mục tiêu 5: Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động.

- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động.

Mục tiêu 6: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.

Mục tiêu 15: Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....

là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc nhọn.

- Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

Mục tiêu 19: Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng, xung quanh như: đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng: Tại sao có mưa?

Mục tiêu 21: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển: Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, và một số hiện tượng tự nhiên - Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các

- Trẻ dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. cách khác nhau

- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự giống nhau, khác nhau của các đối tượng được quan sát..

Mục tiêu 24: Trẻ dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.

Mục tiêu 27: Trẻ nói được những đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống

Mục tiêu 35: Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu; nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại; biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.

Mục tiêu 36 : Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Mục tiêu 54 Trẻ nghe hiểu được nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ

Mục tiêu 56: Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm... phù hợp với ngữ cảnh.

- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...

Mục tiêu 62 : Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao

Mục tiêu 63: Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt.

Mục tiêu 64 : Trẻ biết tô, đồ các nét chữ

Mục tiêu 66: Nghe và nhắc lại bằng tiếng Anh được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi

Mục tiêu 67: Đọc theo được thành tiếng một số từ tiếng Anh thông dụng khi xem tranh minh hoạ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, kí hiệu trong phạm vi từ vựng được làm quen

Mục tiêu 68: Trẻ tiếp cận làm quen với 1 số phương pháp học tập tiến tiến hiện đại: Montessori; Steam Stem...

- Giúp trẻ có khả năng sáng tạo vượt trội, tư duy óc sáng tạo, kỹ năng mềm, tự giải quyết vấn đề...

4. Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội

Mục tiêu 83: Trẻ nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác

Mục tiêu 86: Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.

Mục tiêu 94: Trẻ biết quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn

Mục tiêu 95: Trẻ thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

Mục tiêu 102: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ, trẻ nghe vận động và hát được một số bài hát của các dân tộc

Mục tiêu 104 : Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm

Mục tiêu 105: - Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

Mục tiêu 106: Trẻ biết phối hợp kỹ năng xé, cắt, dán tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.

Mục tiêu 111: - *Trẻ biết lắng nghe một số bài hát bằng tiếng Anh đơn giản, phù hợp với độ tuổi.*

II. YÊU CẦU- CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết so sánh dung tích của 3 đối tượng bằng các cách khác nhau: dung ca cốc đong nước vào các đồ vật có hình dạng, độ lớn bằng nhau, khác nhau, biết đ

nước ở trong các chai lọ ra, đếm số ca, số cốc nước vừa đong và diễn đạt được kết quả

- Trẻ biết kết quả đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. Biết chọn thẻ số thích hợp để biểu đạt kết quả đo.

- Trẻ chăm chú lắng nghe cô kể nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, nhớ giọng điệu của từng nhân vật.

Hiểu từ “cóc kiện trời” và diễn đạt câu chọn vẹn, biết ích lợi của nước đối với con người động vật, cây cối, môi trường.

- Trẻ biết tạo ra những đám mây bằng bông. Biết cắt dán để tạo ra bức tranh bầu trời ban đêm.

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng của chữ cái g – y. Trẻ nhận ra chữ cái g – y trong tiếng và từ chọn vẹn.

- Trẻ nhớ tên vận động cơ bản, nhớ thao tác các bước thực hiện các vận động theo hướng dẫn của cô, biết bật xa 50cm, bật khép và tách chân đập và bắt bóng, biết, biết chơi trò chơi.

- Trẻ thực hiện vận động ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 10m.

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, bàn chân theo đường zic zac. Trẻ tập đều đẹp các động tác thể dục.

- Trẻ biết tên truyện, biết tên các nhân vật trong truyện. Hiểu lợi ích của nước đối với con người, động thực vật trên trái đất.

- Trẻ biết tô trùng khít lên các nét của chữ cái và tô hoàn chỉnh chữ cái g, y, theo dấu chấm mờ. Biết chơi các trò chơi với chữ cái g, y.

- Trẻ biết được những dấu hiệu, đặc điểm nổi bật nhất của mùa hè. Biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè.

– Dạy trẻ biết một số đặc điểm, hiện tượng thiên nhiên: Mưa, nắng, gió...

– Dạy trẻ biết ích lợi, tác hại của hiện tượng thiên nhiên đối với đời sống của con người - Trẻ nhớ tên bài hát tên tác giả, thể hiện được bài hát hát đúng giai điệu của giai điệu trẻ em.

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ

- Trẻ nhớ tên bài hát tên tác giả, thể hiện được bài hát hát đúng giai điệu của giai điệu trẻ em.

- Trẻ biết tác dụng của nước đối với đời sống con người, động vật và cây cối. Trẻ biết nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. Biết chọn hành vi đúng – sai trong việc bảo vệ và sử dụng tiết kiệm nguồn nước. Trẻ biết hoạt động theo nhóm

+ Trẻ biết nhận xét về bạn về các mặt: giờ học, giờ chơi...

+ Trẻ biết tự vệ sinh, vệ sinh theo các bước.

+ Trẻ phát âm và hiểu nghĩa được một số từ vựng, mẫu câu tiếng anh trong phần mềm khi được làm quen như: water, (Nước) juice, (Nước ép) swimming (Bơi lội), sun (Mặt

trời), moon (Mặt trăng), cloud (Mây), star (Ngôi sao), rainbow (Cầu vồng), smoke (khói), snow (Tuyết), rainy (Mưa), sunny (Nắng), windy (Gió)

1.2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng khéo léo khi đong đo và không làm đổ nước.
- Thực hiện thao tác đo, biểu thị cách đo bằng một đơn vị đo.
- Luyện kỹ năng trả lời rõ ràng, mạch lạc khi so sánh dung tích của 3 đối tượng với nhau

- Rèn kỹ năng ghi nhớ, diễn đạt câu thể hiện 1 số lời thoại, hành động của các nhân vật. thuộc truyện, kể thành thạo, tự nhiên theo trình tự câu chuyện kể theo chất giọng của từng nhân vật.

- Sử dụng các đường nét cơ bản để vẽ tranh
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ

- Rèn kỹ năng biết so sánh điểm khác nhau của 2 chữ cái g-y. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định. Rèn ngôn ngữ mạch lạc và mở rộng vốn từ cho trẻ. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô mạch lạc rõ ràng.

- Tròn luyện tính cẩn thận, khéo léo và khả năng phối hợp giữa mắt, tay, chân ở trẻ, phát triển tố chất vận động ở trẻ..Trẻ thực hiện thành thạo, nhanh.

- Phát triển khả năng quan sát nhận biết dấu hiệu đặc trưng thời tiết mùa hè.
- Trẻ nhận biết nhanh những đặc điểm, dấu hiệu nổi bật của thiên nhiên.
- Trẻ biết tự nhận xét mình và nhận xét bạn. rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc ở trẻ, mạnh dạn, tự tin khi nhận xét.

- Rèn kỹ năng vệ sinh cho trẻ, vệ sinh thành thạo, đúng lần lượt các thao tác,

1.3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước.
- Thích tạo ra sản phẩm đẹp và sáng tạo
- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động. Trẻ lấy cất đồ dùng dụng cụ đúng nơi quy định.

- Biết sử dụng các trang phục phù hợp với thời tiết để bảo vệ sức khỏe. Có ý thức tiết kiệm nước sạch, bảo vệ nguồn nước sạch và môi trường sống
Trẻ có ý thức rèn luyện thân thể.

- Thông qua bài học trẻ biết mặc quần áo phù hợp theo mùa.
- Biết sử dụng các trang phục phù hợp với thời tiết để bảo vệ sức khỏe. Có ý thức tiết kiệm nước sạch, bảo vệ nguồn nước sạch và môi trường sống

- Trẻ có tính kiên trì
- Trẻ biết quý trọng, tiết kiệm nước
- Trẻ biết đoàn kết khi tham gia các hoạt động, biết bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm nước, biết giữ gìn đồ dùng của lớp.

- Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, chú ý học. Theo hướng dẫn của cô.

- Biết cách giữ gìn vệ sinh trong mùa hè oi bức.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi, biết giữ gìn và bảo vệ môi trường.
- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm nước và biết bảo vệ nguồn nước sạch.
- Giáo dục trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm, sử dụng nước đúng mục đích và biết bảo vệ nguồn nước. Trẻ yêu thích các hoạt động khám phá và tích cực tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị:

b. Đồ dùng của cô

- Các loại ca, cốc, chén,.. đựng nước số lượng là 9, 8, 7 bày thành các gian hàng.
- Trang phục bài hát hạt mưa và em bé
- 3 lọ có độ lớn bằng nhau và 3 lọ có độ lớn khác nhau. Nắp xanh nắp đỏ nắp vàng

2 chiếc cốc giống nhau.

- 1 chậu nước, viên sỏi, quả bóng nhựa
- Nhạc bài cho tôi đi làm mưa với
- Hạt mưa và em bé
- Mũ múa hoa lá cỏ cây
- Thẻ số 1 – 6
- 3 lọ có độ lớn bằng nhau và 3 lọ có độ lớn khác nhau. Nắp xanh nắp đỏ nắp vàng

4 chai c2, 4 lọ sữa, - 4 chai trà xanh

- Mỗi trẻ 1 cốc nước
- Nhạc bài hát về chủ điểm
- Hình ảnh về các nguồn nước, vòng quay luân chuyển của nước
- Hình ảnh ích lợi của nước đối với con người, động vật, cây cối.
- Nước sạch, nước bình nước nóng, nước đá.. nhạc bài hát trong chủ điểm
- Nhạc bài hát trong chủ điểm, sắc xô, sần rộng, sạch, an toàn..
- Tranh ảnh lễ hội sông nước.
- Máy vi tính, một số hình ảnh về các hiện tượng tự nhiên có gắn từ tương ứng.

- Thẻ chữ g - y, p - q cho cô và đủ số trẻ.

- Đồ chơi về các loại hiện tượng tự nhiên.
- Các nét của chữ cái g - y
- Hình ảnh trình chiếu nội dung chuyện, nhạc bài hát trong chủ điểm, câu hỏi đàm thoại

- Máy vi tính, Ti vi và nội dung bài dạy trong máy .

- Bài hát “ Hạt mưa và em bé”

- Tranh mẫu của cô. bông

- Đàn, máy vi tính.

- 1 màn hình vi tính. Nhạc bài hát trong chủ điểm, câu hỏi đàm thoại.
- Bảng cài: 2 cái
- Thẻ chữ to: g - y in thường, viết thường, in hoa, viết hoa,...

b. Đồ dùng của trẻ:

- Vỡ tạo hình, kéo, bông, màu, bàn ghế.
- Mũ giọt nước, 2 bình nước có vạch, đường hẹp, gáo múc nước, xô nhựa để sách nước
- 2 đích thẳng đứng, 2 dòng suối, 17 cái vòng, bóng, 10 công chui, 20 - 30 túi cát, 14 vòng thẻ đục, xô, nước.
- Mũ đội hình ảnh về cá nhân vật trong chuyện. 2 bình nước thả cá có chia vạch chậu nước, 2 cái ca 6 vòng thẻ đục nhỏ
- Thẻ chữ cái, ốc (sỏi) nhỏ để trẻ ghép, xếp chữ cái.
- Vỡ tạo hình (giấy a4) bàn ghế
- Sáp màu mỗi trẻ 1 hộp
- 1 giá tr- ng bày sản phẩm.
- Chữ cái g - y để trẻ tri giác
- Đoạn thơ chủ đề “Mùa hè” có chữ cái g, y,...
- 2 bảng to, 2 bức tranh to vẽ mây đen, các giọt nước có gắn các chữ cái g, y;
- 1 rô đựng to, băng dính 2 mặt
- Các miếng xốp có gắn các chữ cái g,y,a,ã,â
- Vỡ bé làm quen chữ cái, 22 hộp sáp màu, 22 bút chì, bàn ghế
- Đồ chơi trang phục một số mùa gắn thẻ cc g-y
- Dụng cụ âm nhạc: sắc xô, phách, trống cơm, đàn....
- Thẻ số 1 – 6
- 3 lọ có độ lớn bằng nhau và 3 lọ có độ lớn khác nhau. Nắp xanh nắp đỏ nắp vàng
- 4 chai c2, 4 lọ sữa, - 4 chai trà xanh
- Mỗi trẻ 1 cốc nước
- Ca nước, Khay đựng, ba bát nhựa xanh, vàng, đỏ, có kích thước khác nhau, cốc để đựng nước (cốc được dùng làm đơn vị đo). Thẻ số 2-9
- Phễu, Thau, Chai nước, bình nhựa cho trẻ chơi trò chơi.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (từ 16/ 03- 20/03)	Tuần 2 (từ 23/03- 27/03)	Tuần 3 (từ 30/03- 03/04)	Tuần 4 (từ 06/04- 10/04)	Lưu ý
	Nước	Một số hiện tượng tự nhiên	Các mùa trong năm	Mùa hè	

<p>Đón trẻ- Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ, niềm nở... - Cô nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ ở nhà. - Trò chuyện về nguồn cung cấp nước. - Lợi ích của nước - Các hiện tượng nắng, gió mây - Những dấu hiệu nổi bật về mùa hè - Trò chuyện về thời tiết trong ngày <p>Trò truyện với trẻ về thời gian “sáng, trưa, chiều tối, hôm qua, hôm nay, ngày mai” và các mùa trong năm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò truyện về sự thay đổi các hiện tượng thời tiết các mùa, trong ngày - Ich lợi của và tác hại do thời tiết mang lại cho môi trường cho, con người, con vật - Giải thích trẻ biết tại sao phải tuân thủ luật giao thông - Trò chuyện với trẻ về cách tự bảo vệ mình theo quy tắc 5 ngón tay: <ul style="list-style-type: none"> + Ngón cái đó là ông bà, bố mẹ, anh chị e ruột những người này có thể ôm hôn, tắm, nhủ chung và làm vệ sinh cho mình khi mình còn nhỏ. Nhưng mình lớn thì mình sẽ tự tắm và thay quần áo trong phòng kín không ai được nhìn hay chạm vào đồ lót và đồ bơi của mình. + Ngón trỏ là thầy cô, bạn bè cô dì chú bác, họ hàng của mình vì vậy những người này có thể nắm tay, khoác vai và chơi đùa cùng nhau + Ngón giữa: Là những người quen biết nhưng không thân với mình nên mình chỉ chào hỏi và vẫy tay với họ nhé. + Ngón áp út là những người quen của gia đình mình, mình mới gặp lần đầu nên chỉ vẫy tay chào + Ngón út: là những người hoàn toàn xa lạ nên mình không nói chuyện và không cho họ đến gần mình, những người đó cô tình lại gần và chạm vào mình thì phải hét thật lớn và bỏ chạy <ul style="list-style-type: none"> - Khi các con đi khám bệnh thì bác sĩ cũng có thể được khám vùng đồ bơi nhưng phải được cha, mẹ và trẻ đồng ý - Những lúc các con đi chơi không có mẹ bên cạnh thì không ai được chạm vào các con theo qui tắc 5 ngón tay nhé <p>Các con luôn phải nhớ qui tắc 5 ngón tay để biết tự bảo vệ mình nhé.</p> <p>* Cho trẻ nghe hát quốc ca, đọc 5 điều Bác Hồ dạy.</p>	
-----------------------------------	--	--

TD sáng	<p>1. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc bài hát khi tập, biết cách thực hiện động tác - Trẻ tập nhịp nhàng các động tác - Trẻ hứng thú tập thể dục <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: khu sân rộng sạch (Trong lớp) - Trang phục trẻ gọn gàng. Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với <p>3. Cách tiến hành</p> <p>a. KĐ: Trẻ làm đoàn tàu kết hợp đi các kiểu chân: Đi thường, kiễng gót, đi bằng gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm. Sau đó về thành 4 hàng ngang.</p> <p>b. TĐ:</p> <p>* BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác Hô hấp: Thổi bóng bay - Động tác Tay: Đưa tay ra phía trước gập trước ngực. - Động tác Chân: Bước khụy 1 chân sang bên, chân kia thẳng. - Động tác Bụng: Nghiêng người sang 2 bên. - Động tác Bật: Tách khớp chân. <p>(Mỗi động tác 2lx8 nhịp)</p> <p>* TC: Trời nắng, trời mưa</p> <p>c. HT: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 – 2 vòng.</p>					
Hoạt động học	Thứ 2	HĐ LQCC Làm quen chữ cái g, y.	LQVTPVH - Thơ: Nắng 4 mùa” Nhà thơ: Mai Anh Đức	HĐ LQCC Tập tô chữ cái g, y.	LQVTPVH - Truyện: “Cóc kiện trời”	
	3	HĐTH Làm đám mây bằng bông (ĐT)	Âm Nhạc: - Dạy hát: cho tôi đi làm mưa với - Nghe hát: Mưa rơi - TC: Mưa to mưa nhỏ	HĐTH Cắt dán bầu trời ban đêm (ĐT)	Âm nhạc Dạy hát: Bé và trăng (TT) Nghe hát: ánh trăng hoà bình Trò chơi: Đồ rê mí	
	4	HĐTD -VĐCB: Bật xa 50cm	HĐTD VĐCB: Ném xa bằng hai tay- Chạy	HĐTD VĐCB: Bò bằng bàn tay,	HĐTD VĐCB: Bật tách khớp chân qua 7	

		TCVĐ: Ném bóng vào rổ	nhANH 10m trong khoảng 10 giây	bàn chân theo đưNG zic zac. TCVĐ: Ném bóng vào rổ	ô – Đập và bắt bóng	
	5	HĐLQVT So sánh dung tích của 3 đối tượng bằng các cách khác nhau.	HĐ LQCC Dạy trẻ xếp theo qui tắc 3 đối tượng.	HĐLQVT Đo dung tích của các vật bằng 1 đơn vị đo.	HĐ LQCC Đo 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau, nhận biết kết quả đo	
	6	KPXH Nước và sự cần thiết của nước với con người, cây cối và động vật.	KPKH Khám phá ngày và đêm (Steam 5 E)	KPKH: Trò chuyện về các mùa trong năm.	Dạy kỹ năng: Phòng tránh đuối nước	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐCCĐ: Thí nghiệm: Theo dõi nước chảy - TCVĐ: Trờ nắng trời mưa, - CTD: gấp thuyền, chơi với nước,...	- HĐCĐ: QS Thí nghiệm “Chai có đựng gì?” TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với cát nước, bóng, vòng...”	- HĐCCĐ: Thí nghiệm hình vẽ nổi trên mặt nước - TCVĐ:.. Kéo co. - CTD: gấp thuyền, chơi với nước, cát...	- HĐCĐ: Quan sát trang phục trẻ mặc mùa hè + TCVĐ: - Cướp cờ +Tự do: Chơi với vòng, bóng, cát, nước, nhật lá, đồ chơi ngoài trời	
	3	- HĐCCĐ: - Lao động, vệ sinh tưới cây sân trường. - TCVĐ: Chuyện bóng.	- HĐCCĐ: QS: Cây bàng -TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ.	- HĐCCĐ: QS: vườn rau - TCVĐ: Rồng rắn, - CTD: Thổi màu nước, vẽ các hiện tượng TN	- HĐCĐ Quan sát nhận biết hướng gió thổi -TCVĐ: - Trời nắng trời mưa”	

		- CTD: Chơi với nước, phần	- CTD: Thổi màu nước, phần		-Chơi tự do: vẽ phần trên sân, chơi với đá, cát nước, vòng, bóng	
	4	HĐCCĐ: QS vườn rau - TCVĐ: Vòng tròn socola. - CTD: Viết số, vẽ mưa, chơi với bóng	- HĐCCĐ: Quan sát cây sấu -TCVĐ: Ròng rãn - CTD: Chơi phần, lá và đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ: Quan sát cây hoa loa kèn - TCVĐ: Cướp cờ - CTD: phần, thổi bong bóng nước	+ HĐCĐ: Thí nghiệm Trứng nổi - Trứng chìm + TCVĐ:- ai nhanh nhất + Tự do: Vẽ mưa, xếp hạt hạt, chơi với đồ chơi trên sân, câu cá thả thuyền.	
	5	HĐCCĐ: QS: Cây xoài - TCVĐ: thả đĩa ba ba. - CTD: Vẽ mây mưa,	- HĐCCĐ: Quan sát hoa cánh bướm - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - CTD: phần bóng. Và đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ: QS: cây mít - TCVĐ:Chạy tiếp sức - CTD: Vật nổi vật chìm. Thổi bong bóng.	- HĐCĐ: QS quang cảnh sân trường +TCVĐ Nhảy qua suối” + Tự do: “Chơi với cát n- ớc, bóng, vòng”	
	6	- HĐCCĐ: Quan sát xe đạp - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: bóng, phần, vòng,	- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết - TCVĐ: Chạy tiếp cờ - CTD : Vẽ mây mưa,	HĐCĐ : Thí nghiệm núi lửa phun trào. - TCVĐ: + Thi lấy bóng - <i>Chơi tự do:</i> Chơi với cát, nước, hạt, hạt,	- HĐCĐ Cái gì tan trong nước -TC: Mưa to -mưa nhỏ + Tự do: “Chơi với đá,cát n- ớc,	

		đồ chơi ngoài trời	chơi với nước	lá cây, bóng, vòng...	đồ chơi ngoài trời	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	2	HĐ trải nghiệm: Làm chuông gió (Steam quy trình EDP)	HĐ trải nghiệm: Phân loại các loại hạt	HĐ trải nghiệm: trải nghiệm với bắp ngô	HĐ trải nghiệm Làm chong chóng sắc màu (Ứng dụng Steam)	
	6	HĐTT: Giao lưu vận động với các bạn khối 5 tuổi	HĐTT: Giao lưu dân vũ với khối 5 tuổi	HĐTT: Giao lưu vận động với khối 5 tuổi	HĐTT: Giao lưu âm nhạc với khối 5 tuổi	
Hoạt động góc	<p>* Góc xây dựng: Tuần 1: Xây ao thả cá Tuần 2: Xây bể bơi Tuần 3: Suối nước nóng Tuần 4: Xây công viên nước - Yêu cầu: + Có nhóm bạn chơi thường xuyên + Trẻ biết xây ao thả cá, xây bể bơi, xây suối nước nóng, xây công viên nước, bằng các nguyên vật liệu khác nhau. Rèn kỹ năng sắp xếp bố cục công trình. Phát triển trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ. Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi - Chuẩn bị: Bộ xếp hình bằng gỗ, gạch, vỏ hến, cây xanh, 1 số con cá, cua, ốc.... - Cách chơi: Trẻ dùng khối gỗ để xếp ao cá, xây bể bơi, xây suối nước nóng, xây công viên nước, vỏ hến xếp đường đi, trồng cây xanh tạo bóng mát cho ao cá. Trẻ thả cá về đúng ao. Cô quan sát gọi mở trẻ sáng tạo thực hiện theo ý định của trẻ.</p> <p>+ Góc phân vai: Tuần 1: Cửa hàng ăn uống, cửa hàng giải khát. Tuần 2: Nấu ăn, Bé em Tuần 3: Phòng khám, gia đình Tuần 4: Cửa hàng quần áo, nấu ăn - Yêu cầu: Trẻ bán hàng, đưa đúng hàng, lấy đủ tiền mua hàng, trẻ mua hàng trả đủ tiền. Trẻ biết nấu nhiều món ăn khác nhau. Biết khám bệnh kê đơn cho bệnh nhân.</p>					

- Chuẩn bị: Quầy bán hàng nước giải khát, làn, tiền giấy, bộ đồ chơi nấu ăn.

- Cách chơi: Trẻ nhập vai người bán hàng, người mua hàng, đầu bếp, bác sĩ. Cô quan sát gợi mở trẻ thực hiện theo ý định của trẻ.

+ Góc học tập:

Tuần 1: Xếp hột hạt chữ số 8- 9, chữ cái g – y

Tuần 2: Làm thí nghiệm vật chìm vật nổi

Tuần 3: Làm ambun về trang phục các mùa.

Tuần 4: Chơi với bảng chun

- Yêu cầu: Trẻ xếp hột hạt thành chữ số 8- 9, thành chữ cái g – y, biết được vật nào chìm, vật nào nổi trong nước, biết tạo ra những trang phục phù hợp với các mùa, biết cách chơi với bảng chun.

- Chuẩn bị: Hạt na, sỏi cuội, vỏ hén, thìa, đồ nhựa, giấy màu, bảng chun

- Cách chơi: Trẻ dùng hột hạt xếp chữ số, chữ cái, trẻ thả các vật vào trong nước sau đó quan sát xem vật nào chìm, vật nào nổi, trẻ vẽ, cắt, xé, dán tạo ra các loại trang phục. Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần thiết để trẻ thực hiện theo ý định của mình.

+ Góc nghệ thuật:

Tuần 1: Tô màu dòng suối, dòng sông. Hát múa bài có nội dung về chủ đề.

Tuần 2: Làm đám mây bằng bông, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề

Tuần 3: Vẽ mưa và các loại nguồn nước

Tuần 4: Cắt, vẽ, xé, dán trang phục mùa hè

- Yêu cầu: Trẻ biết tô màu dòng sông, dòng suối

. Trẻ hát biểu diễn theo phong cách, biết đọc thơ kể chuyện về chủ đề, biết sử dụng những nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra nhiều sản phẩm khác nhau.

- Chuẩn bị: Tranh ảnh vẽ sông suối, bút sáp, nhạc cụ âm nhạc(Mõ, phách, sắc xô, song loan, tranh ảnh minh họa bài thơ câu chuyện, sáp màu, giấy màu, keo dán)

- Cách chơi: Trẻ dùng sáp tô màu hoặc dùng nhạc cụ để biểu diễn theo nội dung bài hát. Trẻ biết tạo ra đám mây bằng bông, biết sử dụng màu để vẽ các loại nguồn nước, biết phối hợp nhiều nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra những bộ trang phục. Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

+ Góc thiên nhiên: Chơi cát, nước, làm thí nghiệm vật chìm vật nổi.

- Yêu cầu: Trẻ biết đong cát, nước, bằng nhiều đối tượng khác nhau.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được vật nào chìm, vật nào nổi trong nước. - Chuẩn bị: cát, nước, xô, chậu, một số hộp to - nhỏ, cao – thấp, thìa, bóng nhựa... - Cách chơi: Trẻ đong cát nước bằng các hộp, chai, lọ khác nhau. Cô bao quát, gợi mở để trẻ tư duy mở rộng hơn. 					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Tổ chức giờ ăn trưa cho trẻ - Cô luôn nhắc nhở trẻ luôn biết tự bảo vệ mình không để cho người khác đụng chạm vào vùng đồ bơi của mình. - Dạy trẻ biết vùng an toàn và vùng không an toàn. - Cho trẻ ngủ trưa - Trẻ ngủ dậy cùng cô gấp chiếu, dọn dẹp ngủ và vệ sinh cá nhân 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : + Water (Nước lọc) Juice (Nước ép) +TCVĐ: “Kéo co” + Chơi theo ý thích	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : Sun (Mặt trời) Moon (Mặt trăng) + Trò chơi: Cáo và thỏ + Ý thích	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : Rainbow (Cầu vồng) Smoke (Khói) -TC :Tung bóng - Ý thích	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : – Rainy (mưa) Sunny (nắng) + TC ‘Bé chọn hành vi đúng-sai” + Chơi theo ý thích	
	3	* GDKNS: Lợi ích của năng lượng sạch (Mặt trời) +TCVĐ: “Cáo sấu tính”	Rèn kỹ năng Nếp sống thanh lịch, văn minh trên đường đến lớp + TC: Thi xem ai nhanh	Rèn kỹ năng Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia PTGT + TCVĐ: “Trời nắng trời mưa”	Rèn kỹ năng Ứng xử khi người lạ cho quà bánh *TC: “Ai nhanh nhất	

		+ Chơi theo ý thích	+ Chơi theo ý thích	+ Chơi theo ý thích	+ Chơi theo ý thích	
	4	Dạy trẻ KN về ATGT: <i>Xem video “ Vui giao thông”:</i> Băng qua lãnh địa rồng lửa + TCVD: Kéo co + ý thích	Dạy trẻ KN về ATGT: Xem video “ Vui giao thông”: Cái bụng âm ã + TCVD: rồng rắn lên mây + ý thích	Dạy trẻ KN về ATGT: <i>Xem video “ Vui giao thông”:</i> Bãi biển đông đúc + TC: Ô ăn quan + Chơi theo ý thích	Dạy trẻ KN về ATGT: <i>Xem video “ Vui giao thông”:</i> Cuộc tranh tài gay cấn + TCVD: Lộn cầu vòng + ý thích	
	5	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : Swim (Bơi lội) + TCAN: “Ai đoán giỏi” + ý thích	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : Cloud (Mây) Star (Ngôi sao) + Lộn cầu vòng + Ý thích:	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : Snow (Tuyết) + TCVD: “Cờ lúa ngô + ý thích	LQVTA theo phần mềm Smartkids: Dạy trẻ phát âm từ : windy (gió) + TCVD : «Thi xem tổ nào nhanh» + ý thích	
	6	- Liên hoan văn nghệ cuối tuần - TCDG: Rồng rắn lên mây - Bình bầu bé ngoan - ý thích	- Biểu diễn văn nghệ - TC “Kéo cưa lừa xé” - Bình bầu bé ngoan - ý thích	- Biểu diễn văn nghệ - Lau đồ dùng đồ chơi - Bình bầu bé ngoan	- Biểu diễn văn nghệ: Ôn các bài hát trong chủ điểm - Bình bầu bé ngoan - ý thích	